

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 380/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 12 - 2020

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Hận

Bà Nguyễn Huỳnh Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 677/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 371/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hồ Ngọc D** – sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 6B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Văn G**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khóm 6B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Hồ Ngọc D trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Đỗ Văn G tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Đốc vào ngày 18/4/2008. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể kéo dài nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Đỗ Văn G.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Khánh V, sinh ngày 06/3/2002 và Đỗ Khánh D sinh ngày 30/02/2004, yêu cầu Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi dưỡng Đỗ Khánh D, còn Đỗ Khánh V đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

Đối với bị đơn ông Đỗ Văn G, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông G vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Hồ Ngọc D khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Đỗ Văn G hiện đang cư trú tại địa chỉ khóm 6B, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn là ông Đỗ Văn G vắng mặt không rõ lý do, bà Hồ Ngọc D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà D và ông G.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà D và ông G được xác lập vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Đốc theo quy định nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Quá trình chung sống, bà D xác định vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông G, trong khi đó ông Đỗ Văn G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi, điều đó cho thấy ông G không có thiện chí để hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của bà D và ông G đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Ngọc D, cho bà D ly hôn với ông Đỗ Văn G là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Hồ Ngọc D và ông Đỗ Văn G có 02 con chung là Đỗ Khánh V, sinh ngày 06/3/2002 và Đỗ Khánh D sinh ngày 30/02/2004, hiện Khánh D đang sống với bà D, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi dưỡng Đỗ Khánh D đến tuổi trưởng thành không yêu cầu ông G cấp dưỡng, còn Đỗ Khánh V đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngày 26/11/2020 Đỗ Khánh D có văn bản ý kiến gửi đến Tòa án (Có xác nhận của chính quyền địa phương) trình bày nguyện vọng được sống với mẹ là bà Hồ Ngọc D sau khi cha mẹ ly hôn đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu cha là ông Đỗ Văn G cấp dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Ngọc D và nguyện vọng của Đỗ Khánh D, giao Đỗ Khánh D cho bà Hồ Ngọc D có nghĩa vụ tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi D thành niên.

Ông Đỗ Văn G không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hồ Ngọc D xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Đỗ Văn G thì vắng mặt và không có ý kiến gì về phần tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Ngọc D nên bà D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 53, Điều 56, 58, 69, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Ngọc D, cho bà Hồ Ngọc D ly hôn với ông Đỗ Văn G.

2. Về con chung: Giao Đỗ Khánh D sinh ngày 30/02/2004 cho bà Hồ Ngọc D có nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

Ông Đỗ Văn G không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản và nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí:

Bà Hồ Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Hồ Ngọc D đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004055 ngày 05/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Hận Nguyễn Huỳnh Hương

Hồ Yến Phương

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND thị trấn Sông Đốc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Yên Phương